

KÌ VỌNG DUY TRÌ ĐÀ PHỤC HỒI

Quốc tế

- Phố Wall ghi nhận diễn biến trái chiều trong phiên giao dịch 07/05. Chỉ số Dow Jones tăng 31,99 (0,08%), chỉ số NASDAQ giảm 16,69 điểm (0,1%) và chỉ số S&P 500 tăng 6,96 điểm (0,13%).
- Chứng khoán châu Âu có diễn tăng điểm trong ngày giao dịch 07/05. Chỉ số FTSE 100 (Anh) tăng 100,18 điểm (1,22%), CAC 40 (Pháp) tăng 79,04 điểm (0,99%). Thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á ghi nhận diễn biến tăng điểm trong phiên giao dịch 07/05.
- Giá dầu WTI giảm 0,13% và dầu Brent giảm 0,2% trong phiên giao dịch ngày 07/05. Bên cạnh đó, giá Vàng ghi nhận diễn biến giảm.
- PMI ASEAN tháng 4/2024 tiếp tục vượt ngưỡng 50 điểm. Dữ liệu từ báo cáo của S&P Global cho thấy, các điều kiện sản xuất tại ASEAN tiếp tục cải thiện nhẹ với số lượng đơn hàng mới tăng nhanh hơn.
- Chủ tịch Ủy ban Châu Âu (EC) Ursula von der Leyen tuyên bố Liên minh Châu Âu (EU) sẵn sàng sử dụng mọi công cụ để bảo vệ nền kinh tế, nếu Trung Quốc không mở cửa thị trường một cách công bằng với EU.

Trong nước

- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng với giá trị 110,79 tỷ, tập trung ở các cổ phiếu MWG, HPG, VNM.
- Bộ Công thương đã nhận hồ sơ của các doanh nghiệp trong nước về yêu cầu điều tra chống bán phá giá đối với thép mạ nhập khẩu tại thị trường Việt Nam. Theo quy định, cơ quan điều tra có 45 ngày để thẩm định hồ sơ và các chứng cứ.

Diễn biến thị trường:

- Đóng cửa ngày 07/05, Vnindex tăng 7,05 điểm, đóng cửa tại 1248,63 điểm, khối lượng giao dịch đạt hơn 707 nghìn đơn vị, tương ứng 18.425 tỷ đồng.
- Trong ngắn hạn, chỉ số VN-Index ghi nhận diễn biến hồi phục với thanh khoản tăng tích cực khi đã tăng đến ngưỡng kháng cự trên ở vùng điểm 1230 - 1245

Chiến lược giao dịch: Nhà đầu tư canh thời điểm thị trường chỉnh giảm để nâng tỷ trọng cổ phiếu lên 60% danh mục

- Nhà đầu tư được khuyến nghị **duy tỷ trọng cổ phiếu ở ngưỡng 30%** trong phiên giao dịch ngày hôm nay. **Nếu VN-INDEX điều chỉnh về vùng 1215 – 1220 điểm, nhà đầu tư có thể chủ động gia tăng tỷ trọng cổ phiếu lên khoảng 60% danh mục.**
- Trong những tuần sắp tới, kỳ vọng VN-INDEX sẽ duy trì tích lũy biên rộng ở vùng điểm hiện tại sau khi những chỉ số của Mỹ cho thấy lạm phát Mỹ đã có dấu hiệu suy yếu, cũng như tỷ giá đã có dấu hiệu hạ bớt căng thẳng sau những động thái can thiệp của NHNN
- Nếu chỉ số VN-INDEX quay trở lại kiểm định thành công vùng hỗ trợ dài hạn tại 1.175 – 1.180 điểm, NĐT có thể tiếp tục nâng một phần vị thế cổ phiếu đối với các cổ phiếu vùng giá phù hợp, còn nhiều dư địa tăng giá.

CÓ THỂ ĐẶC BIỆT CHÚ Ý:

- ❖ **Đầu tư công:** HHV, CII, KSB
- ❖ **Chứng khoán:** HCM, VIX, SSI, VND, SHS
- ❖ **Bất động sản:** TCH, DIG, CEO
- ❖ **BDS Khu công nghiệp:** IDC
- ❖ **Cảng biển:** HAH
- ❖ **Thép:** HSG, HPG
- ❖ **Bank:** VIB, ACB, TPB, VPB, VCB, CTG, STB
- ❖ **Bán lẻ:** DGW, MWG, MSN
- ❖ **Năng lượng:** PC1
- ❖ **Dầu khí:** BSR
- ❖ **Dệt may:** TNG, GIL
- ❖ **Khác:** PNJ, GEX, DBC, HAX

Doanh nghiệp

- PDR:** Ông Lê Quang Phúc báo cáo đã hoàn tất bán ra hơn 2,06 triệu cổ phiếu PDR. Ước tính tổng giá trị giao dịch gần 56 tỷ đồng
- HPG:** Hòa Phát bán hơn 800 ngàn tấn thép trong tháng 4, tăng 76% so với cùng kỳ
- GIL:** Gilimex bất ngờ không thể tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
- DRC:** Cao su Đà Nẵng và Oceanside One Trading (Brazil) vừa ký hợp đồng xuất khẩu với mục tiêu tăng sản lượng xuất khẩu vào thị trường Mỹ và Brazil lên mức 150 triệu USD/năm
- NKG:** Sản lượng quý 2 dự kiến tăng 10% nhưng biên lợi nhuận có thể giảm
- DBD:** Năm 2024, Bidiphar lên kế hoạch doanh thu chạm mốc 2,000 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế tương đương thực hiện 2023, là 320 tỷ đồng. Kế hoạch cổ tức tối thiểu 20%
- HAG:** Nhóm cổ đông liên quan đến Chứng khoán LPBank đã trở thành cổ đông lớn của HAGL, dự báo sẽ xuất hiện tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 sắp tới
- NVL:** Con gái ông Bùi Thành Nhơn đăng ký bán hơn 9 triệu cổ phiếu NVL
- VCG:** Chốt chia cổ tức năm 2023 tỷ lệ 12% bằng cổ phiếu
- QCG:** Không đồng ý trả hơn 2.800 tỷ đồng, đòi bà Trương Mỹ Lan trả 6 số đỏ

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	07/05/2024	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD	% Năm
VN INDEX	1248,63	0,57%	3,62%	-0,14%	10,51%	18,53%
HNX30 INDEX	505,54	0,33%	3,64%	-3,61%	2,15%	32,69%
VN30 INDEX	1284,85	0,80%	4,14%	2,40%	13,56%	22,40%
S&P 500	5187,7	0,13%	3,02%	-0,28%	8,76%	25,36%
Dow Jones	38884,26	0,08%	2,83%	-0,02%	3,17%	15,66%
Nasdaq	16332,56	-0,10%	4,31%	0,48%	8,80%	33,25%
Shanghai Composite	3147,738	0,22%	1,91%	3,30%	5,81%	-7,28%
Nikkei 225	38463,55	-0,96%	1,39%	-2,25%	14,94%	32,86%
Thailand SET	1376,37	0,47%	1,21%	0,06%	-2,79%	-11,90%
Malaysia	1608,06	0,15%	2,04%	3,08%	10,55%	12,16%
Philippine	6618,58	-0,51%	-2,23%	-1,82%	2,61%	0,27%
Indonesia JCI	7123,612	-0,17%	-0,45%	-2,24%	-2,05%	5,23%
FTSE 100	8313,67	1,22%	2,05%	4,66%	7,51%	6,88%
DAX	18430,05	1,40%	1,72%	0,61%	10,02%	15,53%
CAC 40	8075,68	0,99%	0,13%	-0,54%	7,06%	8,53%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

BIẾN ĐỘNG TỶ GIÁ DXY VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES

Chỉ số đồng đô la Mỹ · 1D · TVC

1.85%

105.108 0.000 105.108

Ichimoku 9 26 52 26

DJI · DJ +16.23%

DJI · TVC +16.23%

USD

20.00%

18.00%

DJI +16.23%

DJI +16.23%

14.00%

12.00%

10.00%

8.00%

6.00%

4.00%

DXY +1.85%

21:42:43

0.00%

-2.00%

-4.00%

TradingView

Tháng 6

Tháng 7

Tháng Tám

Tháng 9

Tháng 10

Tháng 11

Tháng Mười hai

2024

Tháng Hai

Tháng 3

Tháng 4

Tháng Năm

🏠

Nguồn: TradingView, VietinBank Securities

BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU MỸ 10 NĂM VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES

Trái phiếu Chính phủ Hoa Kỳ 10 năm · 1D · TVC

🟢🔴 ≈ -1.05%

96'04'5 0'00'6 96'05'1

Ichimoku 9 26 52 26

30 DJI · DJ 16.72%

30 DJI · TVC 16.72%



TradingView

Tháng 6 Tháng 7 Tháng Tám Tháng 9 Tháng 10 Tháng 11 Tháng Mười hai 2024 Tháng Hai Tháng 3 Tháng 4 Tháng Năm

1 Ngày 5 Ngày 1 Thg 3 Thg 6 Thg YTD 1N 5N Tất cả

08:16:19 (UTC+7)

Nguồn: TradingView, VietinBank Securities

CẬP NHẬT GIAO DỊCH QUỸ ETF

Name	1D Flow	1W Flow	1M Flow	YTD Flow	1Y Flow	3Y Flow
Median	0	0	0	-0,51	-0,91	-1,19
Fubon FTSE Vietnam ETF	3,75	11,11	35,17	-16,92	-19,12	603,75
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth	0	0	0	-27,51	26,67	23,56
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	-4,75	-5,95	-6,93
CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	0	0	0	0	-0,28	-2,38
KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF H	0	0	0	0	-1,7	-9,14
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	-4,75	-5,95	-6,93
Asian Growth CUBS ETF	0	0,59	-0,74	-37,96	-98,56	-113,45
DCVFMVN30 ETF Fund	0	0	0	1,87	5,82	5,82
DCVFMVN Mid Cap ETF	0	0	0	0	0	0
KIM Growth VN30 ETF	0	0	6,99	6,97	17,98	30,11
KIM Growth VNFINSELECT ETF	0	0	0	-0,05	8,7	8,7
SSIAM VN30 ETF	0	0	0,06	0,06	1,45	2,02
SSIAM VNX50 ETF	0	0	-1,01	-2,1	-1,55	-3,41
SSIAM VNFIN LEAD ETF	-5,21	-6,32	-28,1	-49,94	-135,46	-66,43
DCVFMVN Diamond ETF	0	-47,54	-78,82	-251,75	-403,63	-143,75
Global X MSCI Vietnam ETF	0	0	0	0	0	0
VanEck Vietnam ETF	0	0	0	1,93	7,72	13,13

TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
SRC	29.050	7.559	7,00%
AST	63.000	145.472	6,96%
ST8	9.090	1.340.063	6,94%
LGL	3.390	193.400	6,94%
HVX	2.940	85.519	6,91%
AGM	4.650	434.407	6,90%
RDP	5.290	1.405.688	6,87%
VAF	14.700	3.600	6,52%
TCR	3.670	500	6,38%
PVP	16.800	2.547.550	6,33%

HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
SGH	26.600	100	9,92%
HMR	20.100	293.735	9,84%
VC6	17.900	900	9,82%
MST	5.600	2.013.909	9,80%
VTV	5.600	145.775	9,80%
CAG	13.500	195.494	9,76%
MCO	20.300	517.028	9,73%
ATS	12.600	100	9,57%
HMH	14.900	900	9,56%
VCM	15.300	1.600	9,29%

HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
CMV	9.230	300	-6,67%
FDC	11.500	500	-6,50%
TMP	66.100	4.574	-5,57%
HID	3.220	518.787	-5,29%
TN1	13.000	3.800	-5,11%
SFC	21.350	541	-4,90%
VNG	8.560	21.300	-4,57%
HU1	5.870	200	-4,55%
CCI	20.200	101	-4,27%
BTP	14.100	86.462	-4,08%

HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
NHC	27.900	100	-10,00%
SGD	11.700	100	-10,00%
CAN	48.700	402	-9,98%
DPC	5.600	4.303	-9,68%
AAV	5.700	5.704.704	-9,52%
CTB	21.700	108	-9,21%
EBS	12.200	435	-8,96%
HGM	50.000	1.400	-8,76%
VE3	7.400	100	-8,64%
STP	9.400	8.600	-7,84%

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	07/05/2024	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	CP liên quan đầu vào	CP liên quan đầu ra
Oil WTI	USD/bbl.	78,38	-0,13%	-0,94%	-9,45%	PVT	GAS, BSR
Oil Brent	USD/bbl.	83,16	-0,20%	-0,54%	-8,18%	PVT	GAS, BSR
Thép thanh	CNY/MT	3729	0,46%	1,25%	5,66%		HPG
Nhôm	USD/MT	2522,84	0,80%	-1,50%	4,30%		
Đồng	USd/lb.	460,55	-0,21%	0,86%	6,59%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
Than	USD/MT	146,4	0,76%	2,92%	13,40%		
Đường	USd/lb.	19,95	2,41%	2,78%	-7,68%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
Ngô	USd/bu.	453,75	-0,71%	3,24%	4,49%		
Gas	USD/MMBtu	2,207	0,55%	14,70%	20,17%		
Sữa	USD/cwt	18,33	-0,54%	18,11%	17,73%	KDC	VNM, QNS
Vàng	USD/t oz.	2324,2	-0,30%	0,45%	-1,26%		PNJ
Bạc	USD/t oz.	27,544	-0,25%	2,72%	-2,17%		PNJ
Lúa Mỳ	USd/bu.	642,75	-0,92%	7,34%	10,81%		
Thịt lợn	USd/lb.	92,525	0,38%	-1,73%	3,58%		
Thép HRC	CNY/MT	3851	0,39%	0,89%	2,91%		HPG

THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!